

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NỘI DUNG THAM VẤN TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ
TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN**

1. Thông tin về dự án:

1.1. Thông tin chung:

- Tên dự án: Đầu tư xây dựng khu công viên cây xanh trung tâm hành chính thị xã Duy Tiên.
- Địa điểm thực hiện: phường Yên Bắc, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.
- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Duy Tiên.
- Người đại diện: Ông Vũ Minh Khánh Chức vụ: Phó Giám đốc
- Địa chỉ trụ sở: Phường Hòa Mạc, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất

- Dự án “Đầu tư xây dựng khu công viên cây xanh trung tâm hành chính thị xã Duy Tiên” thực hiện trên tổng diện tích 67.721,40m² (trong đó diện tích đất lúa 2 vụ là 56.595,82m²) tại phường Yên Bắc, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Vị trí dự án, ranh giới dự án cụ thể như sau:
 - + Phía Bắc giáp đường quy hoạch 28m.
 - + Phía Tây giáp đất nông nghiệp (theo quy hoạch đường 24m)
 - + Phía Đông giáp đất nông nghiệp (theo quy hoạch đường tránh QL.38 mở rộng)
 - + Phía Nam giáp đất nông nghiệp (theo quy hoạch đường 34m).

1.3. Công nghệ sản xuất

Do đặc thù dự án là công viên cây xanh nên không có công nghệ sản xuất.

1.4. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư

Đầu tư xây dựng các hạng mục hạ tầng kỹ thuật bao gồm:

- San nền
- Hệ thống đường giao thông
- Hệ thống thoát nước mưa
- Hệ thống thoát nước thải
- Hệ thống cấp nước sạch và cứu hoả
- Hệ thống cấp điện, điện chiếu sáng
- Các công trình phụ trợ: khu trung tâm sinh hoạt văn hoá cộng đồng, chòi nghỉ chân, cầu qua hồ, quảng trường, bãi đỗ xe,...

1.5. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường

Dự án có yêu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 2 vụ trở lên, diện tích khoảng 56.595,82m².

2. Các nội dung tham vấn

2.1. Vị trí thực hiện dự án đầu tư:

- Vị trí dự án cụ thể như sau:

- + Phía Bắc giáp đường quy hoạch 28m.
- + Phía Tây giáp đất nông nghiệp (theo quy hoạch đường 24m)
- + Phía Đông giáp đất nông nghiệp (theo quy hoạch đường tránh QL.38 mở rộng)
- + Phía Nam giáp đất nông nghiệp (theo quy hoạch đường 34m).
- Mối tương quan của dự án với các đối tượng xung quanh
- + Cách dự án khoảng 230m về phía Bắc là TDP Trại Lũng.
- + Cách dự án khoảng 720m về phía Đông là TDP Quan Nha.
- + Cách dự án khoảng 450m về phía Nam là TDP Lũng Xuyên.
- + Cách dự án khoảng 740m về phía Tây là Ban chỉ huy quân sự thị xã Duy Tiên.
- + Cách dự án khoảng 440m về phía Nam là Trường Tiểu học Nguyễn Hữu Tiến.
- + Cách dự án khoảng 500m về phía Nam là Trường mầm non Yên Bắc.

2.2. Tác động môi trường của dự án đầu tư:

2.2.1. Các tác động liên quan đến chất thải

a) Giai đoạn xây dựng

- Bụi và khí thải do các phương tiện vận tải vận chuyển vật liệu thi công.
- Bụi phát sinh từ quá trình san lấp tạo mặt bằng tại công trường.
- Bụi phát sinh do gió cuốn
- Bụi và khí thải do các máy công tác hoạt động tại công trường
- Bụi và khí thải từ các quá trình thi công xây dựng: hàn cắt sắt thép.
- Khí thải từ hoạt động đun nấu của công nhân thi công.
- Nước mưa chảy tràn
- Nước thải sinh hoạt của cán bộ công nhân tại công trường thi công
- Nước thải rửa xe
- Rác thải sinh hoạt của công nhân
- Chất thải từ quá trình xây dựng

b) Giai đoạn hoạt động

- Bụi, khí thải từ các phương tiện giao thông.
- Chất thải phát sinh từ khu vực công cộng.
- Chất thải phát sinh từ nhà điều hành.
- Nước thải sinh hoạt phát sinh từ nhà điều hành.
- Nước mưa chảy tràn.

2.2.2. Các tác động không liên quan đến chất thải

a) Giai đoạn xây dựng

- Tác động do tiếng ồn, độ rung.
- Tác động đến giao thông khu vực
- Tác động đến kinh tế - xã hội
- Sự cố môi trường có thể xảy ra của dự án: sự cố về máy móc thiết bị; sự cố cháy,

nổ; sự cố về sét đánh ; sự cố về lũ lụt; tai nạn lao động, tai nạn giao thông.

b) Giai đoạn hoạt động

- Tác động đến kinh tế - xã hội
- Các rủi ro, sự cố khác: tai nạn do trượt ngã,...

2.3. Biện pháp giảm thiểu tác động xấu đến môi trường:

2.3.1. Các công trình và biện pháp giai đoạn xây dựng

a) Hệ thống thu gom và xử lý nước thải

- Nước thải sinh hoạt:
+ Sử dụng nhà vệ sinh di động dạng container (01 container 20 feet có 4 phòng) để quản lý và thu gom lượng nước thải sinh hoạt phát sinh.

+ Định kỳ 3 lần/tuần sẽ thuê đơn vị chuyên trách đến thu gom và mang các loại chất thải của nhà vệ sinh di động đi xử lý theo quy định.

- Nước thải rửa xe:

+ Nước thải rửa xe: được thu gom qua bể tách váng dầu sau đó đưa sang bể lắng bùn cát để loại bỏ các thành phần ô nhiễm. Định kỳ thu gom váng dầu vào nơi quy định.

Bể tách váng dầu 03 ngăn có kích thước rộng x dài x cao = 0,5 x (0,56+0,5+0,5) x 1,0 (m).

Bể lắng bùn cát có kích thước rộng x dài x cao = 0,5 x 1,0 x 1,0 (m)

b) Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ chất thải rắn

- Chất thải rắn xây dựng:

+ Chất thải rắn xây dựng của dự án được phân loại, thu gom, tái sử dụng, tái chế và xử lý CTRXD theo Quyết định số 44/2017/QĐ-UBND ngày 20/11/2017 của UBND tỉnh Hà Nam về ban hành quy định quản lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

+ Chất thải rắn có thể được tái chế sử dụng ngay trên công trường hoặc tái sử dụng ở các công trường xây dựng khác: đất vét hữu cơ, gạch vỡ, vữa, bê tông thừa sử dụng làm vật liệu san nền ngay tại công trường.

+ Chất thải rắn không tái chế, tái sử dụng được phải đem chôn lấp theo quy trình quy định.

+ Phế liệu xây dựng sẽ được tập trung riêng biệt tại các bãi chứa quy định trên công trường trước khi được công ty cổ phần môi trường và công trình đô thị Hà Nam mang đi xử lý.

- Rác thải sinh hoạt

Các loại chất thải rắn sinh hoạt của công nhân xây dựng trên công trường được thu gom chứa vào các thùng chứa rác. Đơn vị thi công bố trí 02 thùng đựng rác dung tích 120 lít/thùng chứa rác thải sinh hoạt. Công ty sẽ hợp đồng với đơn vị chức năng đến thu gom và mang đi xử lý (vào cuối giờ chiều hàng ngày).

- Chất thải nguy hại

Chất thải nguy hại từ quá trình thi công xây dựng bao gồm dầu mỡ thải, vỏ hộp

son, cặn son, bóng đèn hỏng, vỏ can, thùng dính dầu mỡ, giẻ lau nhiễm dầu mỡ, đầu mẫu que hàn,... sẽ được phân loại, thu gom vào 05 thùng chứa chuyên dụng, dung tích 50 lít/thùng có nắp đậy, CTNH sau đó được chứa vào nhà container (container 10feet) được bố trí trên công trường. Chất thải nguy hại này sẽ được chủ đầu tư hợp đồng với đơn vị có tư cách pháp nhân đưa đi xử lý. Chất thải nguy hại được quản lý và xử lý theo Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

2.3.2. Các công trình và biện pháp giai đoạn hoạt động

a) Hệ thống thu gom và xử lý nước thải

- Nước mưa chảy tràn

Mạng lưới thoát nước sử dụng rãnh B400 thu nước mặt đường. Đoạn rãnh cắt qua đường giao thông thay thế bằng cống tròn BTCT D600 cấp tải HL93. Nước mưa được thu gom từ các tuyến đường nội bộ thoát ra hồ điều hòa tại trung tâm dự án. Cống thoát tràn cho hồ điều hòa sử dụng cống tròn BTCT D1250 thoát ra mương tiêu hiện trạng phía Nam dự án.

- Nước thải sinh hoạt

Nước thải phát sinh từ khu nhà điều hành được thu gom từ Nam lên Bắc, thu gom vào tuyến cống thoát chính đưa về trạm xử lý nước thải tập trung theo quy hoạch phân khu được duyệt (công suất dự kiến đến năm 2030 khoảng 12.000m³/ng.đ tại Quan Nha, phường Yên Bắc) qua trạm bơm chuyển bậc tại khu vực phía Nam dự án.

b) Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý chất thải rắn

- Chất thải rắn sinh hoạt:

+ Với khu vực nhà ở: Rác thải sinh hoạt được thu gom hàng ngày và vận chuyển bằng xe ép rác đến khu xử lý chất thải tập trung của địa phương để xử lý.

+ Hợp đồng với đơn vị đủ chức năng định kỳ thu gom đúng quy định.

- Chất thải nguy hại

+ Chất thải nguy hại của dự án khi đi vào hoạt động sẽ được quản lý theo đúng Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

+ CTNH được thu gom, phân loại và lưu giữ trong thùng chứa có dán nhãn mã chất thải nguy hại.

+ Hợp đồng với đơn vị có đủ chức năng vận chuyển, xử lý đảm bảo đúng quy định với tần suất 06 tháng/lần.

2.4. Chương trình quản lý và giám sát môi trường; phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường

2.4.1. Chương trình quản lý môi trường của dự án giai đoạn xây dựng

a. Giám sát chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại

- Các vấn đề cần giám sát:

- + Số lượng phát sinh (kg/tháng), chủng loại, thành phần chất thải phát sinh.
- + Cách thức thu gom, phân định, phân loại và lưu trữ chất thải.
- + Cách thức xử lý chất thải (thuê đơn vị có chức năng đem đi xử lý).

- Tần suất giám sát: Thường xuyên

- Hoạt động giám sát chất thải rắn và chất thải nguy hại đảm bảo theo Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/02/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

b. Giám sát các vấn đề môi trường khác

- Vị trí giám sát: Khu vực Dự án

- Vấn đề cần giám sát: Công tác dọn dẹp mặt bằng thi công hàng ngày, công tác tưới nước giảm thiểu bụi; Hoạt động thu gom, xử lý nước thải rửa xe; Hoạt động thu gom nước thải sinh hoạt; Hoạt động của hệ thống tiêu thoát nước mưa.

- Tần suất thực hiện: Hàng ngày

2.4.2. Chương trình quản lý môi trường của dự án giai đoạn hoạt động

a. Giám sát chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại

- Giám sát khối lượng và chủng loại phát sinh và công tác quản lý, thu gom, lưu giữ, vận chuyển chất thải rắn.

- Tần suất: thường xuyên.

- Quy định giám sát chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại: Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo vệ môi trường.

b. Giám sát và cảnh báo các rủi ro, sự cố

- Vị trí giám sát: Khu vực Dự án

- Vấn đề cần giám sát:

+ Tình trạng hoạt động của các hạng mục hạ tầng kỹ thuật trong khu vực dự án.

+ Tình hình thực hiện các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm, bảo vệ môi trường của dự án.

+ Các rủi ro về cháy nổ, sét đánh,...

- Tần suất thực hiện: Hằng ngày.

2.5. Các nội dung khác

Dự án không thuộc đối tượng phải có phương án cải tạo phục hồi môi trường.

3. Cam kết của Chủ dự án

Chủ dự án cam kết thực hiện các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam về

Bảo vệ môi trường trong quá trình triển khai và thực hiện dự án:

- Cam kết thực hiện đúng theo các quy định tại Luật Bảo vệ Môi trường năm 2020, Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính Phủ ban hành quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.
- Cam kết thực hiện đầy đủ các biện pháp giảm thiểu các tác động xấu của dự án đến môi trường trong giai đoạn xây dựng, hoạt động của dự án.
- Cam kết xe vận chuyển vật liệu chở đúng trọng tải, che chắn đầy đủ, thời gian hợp lý; thường xuyên quét dọn, phun nước giảm bụi trên đường vận chuyển, duy tu bảo dưỡng và hoàn trả đường vận chuyển nếu xảy ra tình trạng hỏng hóc.
- Cam kết chịu trách nhiệm đối với hệ thống hạ tầng hiện trạng và các khu vực dân cư trên tuyến đường vận chuyển nguyên vật liệu phục vụ dự án.
- Các hoạt động của dự án chịu sự giám sát của các cơ quan chức năng về quản lý môi trường của UBND Tỉnh Hà Nam và của Sở Tài nguyên và Môi trường Tỉnh Hà Nam, UBND thị xã Duy Tiên, UBND phường Yên Bắc nhằm đảm bảo phát triển dự án và bảo vệ môi trường.
- Cam kết công khai nội dung Báo cáo Đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt ở UBND phường Yên Bắc và khu vực dự án để giám sát công tác tuân thủ các cam kết bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt.

**BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG THỊ XÃ DUY TIÊN
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Vũ Minh Khánh

Ghi chú: Báo cáo ĐTM được niêm yết tại Ủy ban nhân dân phường Yên Bắc từ ngày...tháng...năm....